

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 25/2023/DS-ST

Ngày: 03.4.2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trung

2. Ông Trần Tấn Phát

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Tâm - là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát thành pT Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Tiểu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 421/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N; địa chỉ: 02, L H, phường TC, Quận BD, thành phố HN

Ủy quyền Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh, địa chỉ: Số 468, đường C M TT, khu phố 3, phường 3, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh theo quyết định số 2965/QĐ- NHNo-PC ngày 27.12.2019 về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án. Người đại diện được ủy quyền: Ông Cao Tấn Tr – Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh. Ông Tr uỷ quyền cho ông Trần Minh Nh, sinh năm 1998, cán bộ pháp chế theo giấy ủy quyền số 2377 ngày 28.11.2022 (có mặt)

- Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 361, đường 30/4, khu phố 1, phường 1, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28 tháng 11 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án ông Trần Minh Nh người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N- Chi nhánh tỉnh Tây Ninh có cho bà Trần Thị T vay vốn theo hợp đồng tín dụng số 5700LAV201802950 ngày 05.4.2018, mục đích vay thanh toán tiền chi phí mua nhà số tiền vay là 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng), thời hạn vay 36 tháng, lãi suất trong hạn 10,4%/năm trên nợ gốc, lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất trong hạn, lãi suất chậm trả 10%/ năm, thực tế Ngân hàng giải ngân cho bà T hai lần số tiền 1.890.000.000 đồng (một tỉ tám trăm chín mươi triệu đồng), bà T trả được số tiền gốc 1.487.137.090 đồng, đến ngày 05.4.2021 thì bà T ngưng không trả nữa . Ngày 06.4.2021 Ngân hàng chuyển sang nợ quá hạn, tính đến ngày 03.4.2023 bà T còn nợ Ngân hàng tổng cộng số tiền 582.140.040 đồng, trong đó nợ gốc 402.862.910 đồng, nợ lãi trong hạn 122.790.139 đồng, lãi quá hạn 48.286.666 đồng, lãi chậm trả 8.200.325 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu bà T trả số tiền trên và tiếp tục trả tiền lãi suất phát sinh thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ

Khi vay bà T có thể chấp cho Ngân hàng 01 phần đất diện tích 75,4 m², thửa đất số 173, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại khu phố 5, phường 3, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh, trên đất có căn nhà diện tích xây dựng 67,31 m² nhà 3 tầng, diện tích sàn 281,83 m² do bà T đứng tên. Nếu như bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản trên của bà T theo hợp đồng thế chấp số 0312/2018 ngày 15.4.2018/HĐTC, hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/0321/2018/HĐSĐBS ngày 05.5.2021.

**** Bị đơn bà Trần Thị T trình bày tại biên bản ngày 28.12.2022***

Bà có ký hợp đồng vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N- Chi nhánh tỉnh Tây Ninh số tiền trong hợp đồng là 2.000.000.000 đồng, thực tế bà nhận hai lần số tiền 1.890.000.000 đồng (một tỉ tám trăm chín mươi triệu đồng), bà trả cho Ngân hàng được số tiền gốc 1.487.137.090 đồng, còn nợ tiền gốc 402.862.910 đồng và tiền lãi suất. Nay Ngân hàng yêu cầu bà trả tiền gốc 402.862.910 đồng và tiền lãi, bà đồng ý trả nợ gốc, còn tiền lãi bà xin trả lãi trong hạn, còn lãi quá hạn và lãi phạt chậm trả bà xin Ngân hàng miễn gì hoàn cảnh khó khăn.

Đối với tài sản thế chấp cho Ngân hàng bà sẽ nói với gia đình trực tiếp gặp Ngân hàng để giải quyết. Bà xin Tòa án cho bà thời hạn trong 01 tháng đến hết tháng 01 năm 2023 nếu gia đình bà không đến gặp Ngân hàng để giải quyết vụ nợ của bà với Ngân hàng thì Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt, bà không có ý kiến gì.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T N, tỉnh Tây Ninh:

+Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung,

thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh buộc bà Trần Thị T trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 03.4.2023 tổng cộng 582.140.040 đồng, trong đó nợ gốc 402.862.910 đồng, nợ lãi trong hạn 122.790.139 đồng, lãi quá hạn 48.286.666 đồng, lãi chậm trả 8.200.325 đồng và lãi suất phát sinh thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ, được yêu cầu xử lý tài sản thế chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị T đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T

[2] Về nội dung: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh yêu cầu bà Trần Thị T trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 03.4.2023 tổng cộng số tiền 582.140.040 đồng, trong đó nợ gốc 402.862.910 đồng, nợ lãi trong hạn 122.790.139 đồng, lãi quá hạn 48.286.666 đồng, lãi chậm trả 8.200.325 đồng và tiếp tục trả tiền lãi suất phát sinh thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

Xét thấy: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh có đủ chứng cứ chứng minh ngày 05.4.2018, bà Trần Thị T có ký với Ngân hàng để vay số tiền 2.000.000.000 đồng nhưng thực tế Ngân hàng giải ngân cho bà T số tiền 1.890.000.000 đồng (một tỉ tám trăm chín mươi triệu đồng), nội dung hợp đồng thể hiện rõ thỏa thuận của hai bên về số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất, mục đích sử dụng tiền vay, biện pháp bảo đảm trả nợ. Quá trình vay bà T đã trả được số tiền gốc: 1.478.137.090 đồng và tiền lãi, đến ngày 05.4.2021 thì bà T ngưng không trả nữa. Như vậy bà T vi phạm nghĩa vụ đối với Ngân hàng.

[3] Quá trình giải quyết vụ án bà T thừa nhận có ký vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh số tiền như Ngân hàng trình bày, bà đồng ý trả cho Ngân hàng tiền gốc 402.862.910 đồng, bà xin trả tiền lãi trong hạn, còn lãi quá hạn, tiền lãi suất chậm trả bà xin gì hoàn cảnh khó khăn. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trước đây Ngân hàng không đồng ý cho bà T tiền lãi quá hạn và tiền lãi suất chậm trả.

Đối với việc Ngân hàng yêu cầu tính lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 5700LAV201802950 ngày 05.4.2018 mà hai bên đã ký kết cụ thể lãi suất trong hạn là 10,4%/ năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi suất chậm trả 10%/ năm thể hiện cụ thể rõ ràng trong hợp đồng, xét yêu cầu tính lãi suất của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh là có cơ sở chấp nhận; bởi lẽ, khi vay tiền bà T có ký hợp đồng tín dụng, có thỏa thuận lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, lãi suất chậm trả. Do đó Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh yêu cầu bà Trần Thị T trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 03.4.2023 tổng cộng số tiền 582.140.040 đồng, trong đó nợ gốc 402.862.910 đồng, nợ lãi trong hạn 122.790.139 đồng, lãi quá hạn 48.286.666 đồng, lãi chậm trả 8.200.325 đồng và tiếp tục trả tiền lãi suất phát sinh thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ là có căn cứ.

[4] Đối với việc Ngân hàng yêu cầu: Nếu bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự xử lý tài sản của bà Trần Thị T để thu hồi nợ cho Ngân hàng là có cơ sở; bởi lẽ, khi bà T vay tiền của Ngân hàng bà T có ký hợp đồng thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 75,4m², thửa đất 173, tờ bản đồ số 15 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 10377 do Sở Tài nguyên và môi trường cấp ngày 22.02.2021 bà T đứng tên để đảm bảo số tiền vay.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tp Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này phù hợp.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh

2. Buộc bà Trần Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông V N– Chi nhánh tỉnh Tây Ninh số tiền tính đến ngày 03.4.2023 tổng cộng 582.140.040 đồng (năm trăm tám mươi hai triệu một trăm bốn mươi nghìn, không trăm bốn mươi đồng), trong đó nợ gốc 402.862.910 đồng, nợ lãi trong hạn 122.790.139 đồng, lãi quá hạn 48.286.666 đồng, lãi chậm trả 8.200.325 đồng

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (03.4.2023) cho đến khi Thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5700LAV201802950 ngày 05.4.2018. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bà Trần Thị T không trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 0312/2018/HĐTC ngày 05.4.2018, hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/0312/2018/HĐSĐBS ngày 05.5.2021.

Án phí: Bà Trần Thị T phải chịu 27.285.601 đồng (hai mươi bảy triệu, hai trăm tám mươi lăm nghìn, sáu trăm lẻ một đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh không phải chịu tiền án phí; hoàn trả lại cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 13.023.000 đồng (mười ba triệu, không trăm hai mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001598 ngày 01 tháng 12 năm 2022 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- THADS TP TN;
- Các đương sự;
- Lưu : Tập án , H/s.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Bình

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Kim Linh – Hoàng Đình Ngân

Nguyễn Thị Minh Bình